TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 03 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 – Ông Nguyễn Thịnh Hùng

2 – Ông Huỳnh Văn Chớ

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kiều Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Trương Công L (tên gọi khác không), sinh năm 1994; tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chí Tâm, sinh năm 1970 và bà Trương Thị Kim Tuyền, sinh năm: 1976; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không; Tiền án: Có 1 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2016/HSST ngày 25/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 2, Điều 104, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS 1999, xử phạt Trần Trương Công L 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/10/2018, đã nộp tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, đến nay chưa được xóa án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 02 năm 2020, chuyển tạm giam ngày 23 tháng 02 năm 2020 cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 16/02/2020, Trần Trương Công L điều khiển xe mô tô (không biển số) đến quán cà phê "Kim" thuộc ấp Tân Trung B, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, gặp một người đàn ông tên Khánh, khoảng 35 tuổi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 bịch ma túy tổng hợp với số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng, để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Lý cất 02 bịch ma túy vào trong túi quần bên trái của Lý rồi điều khiển xe mô tô trên đến khu vực chợ "Tân Châu" thuộc khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu thì bị Công an huyện Tân Châu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

* Kết luận giám định số 233/KL-KTHS ngày 17/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 (Hai) bịch nylon được hàn kín một đầu (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 14,7281 gam.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSTC ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Tương Công Lý về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vật chứng thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Trương Công L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Trương Công L từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa trình bày lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Trương Công L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Khoảng 21 giờ ngày 16 tháng 02 năm 2020, Trần Trương Công L điều khiển xe mô tô (không biển số) đến quán cà phê "Kim" thuộc ấp Tân Trung B, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, gặp một người đàn ông tên Khánh, khoảng 35 tuổi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 bịch ma túy tổng hợp với số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng, để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Lý cất 02 bịch ma túy vào trong túi quần bên trái của Lý rồi điều khiển xe mô tô trên đến khu vực chợ "Tân Châu" thuộc khu phố 1, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu thì bị Công an huyện Tân Châu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 233/KL-KTHS ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 (hai) bịch nylon hàn kín một đầu (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 14,7281gam.

Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trương Công L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Trương Công L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Lý thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án, đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử về tội tội "Cố ý gây thương tích" chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/10/2018 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm

tội của bị cáo gây ra, mới đảm bảo điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người tên Khánh giao ma túy cho bị cáo Lý chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào xác định được, làm rõ có biện pháp xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư được niêm phong vụ số 233/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Lê Hồng Phúc và dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có chứa 02 (hai) bịch tổng hợp: loại Methamphetamine, có khối lượng 14,7281gam. Sau giám định Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh hoàn trả lại có khối lượng 13,6713 gam, ký hiệu M là vật chứng Nhà nước cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 cây kéo bằng kim loại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với điện thoại di động hiệu Sam sung, số Imeil: 76483/01; điện thoại di động hiệu Nokia, số imel: 919837; điện thoại di động hiệu Nokia, số imel: Không xác định, qua làm việc bị cáo khai nhận dùng để liên lạc mua ma túy tàng trữ sử dụng là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô, không biển số, số máy 152FH054276, số khung: 57Y10125, qua kiểm tra xác minh thì số khung bị mờ, bị cáo trình bày xe là của bị cáo mua của một người không rõ họ tên, không giấy tờ và không xác định được chủ sỡ hữu của chiếc xe, bị cáo dùng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên là vật chứng của vụ án cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 130.000 (một trăm ba mươi ngàn) đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Lý nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Trần Trương Công L.

[6] Về án phí bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Trương Công L 6 (sáu) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 02 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong vụ số 233/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Lê Hồng Phúc và dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có chứa 02 (hai) bịch tổng hợp: loại Methamphetamine, có khối lượng 14,7281gam. Sau giám định Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh hoàn trả lại có khối lượng 13,6713 gam, ký hiệu M; 01 (một) cây kéo bằng kim loại là vật chứng trong vụ án.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà Nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung, số Imeil: 76483/01; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số imel: 919837; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số imel: Không xác định và 01 (một) xe mô tô, không biển số, số máy 152FH054276, số khung: 57Y10125, qua kiểm tra thực tế số khung 57Y10125 bị mờ.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 130.000 (một trăm ba mươi ngàn) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Trần Trương Công L.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 3 năm 2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Trương Công L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV06;
- UBND xã Suối Dây, H. Tân Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Cái Thị Minh Tâm